

KẾ HOẠCH
KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2016-2020

Phần thứ I

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TỪ NĂM 2009 ĐẾN 2015

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục (CLGD) được Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) triển khai từ năm 2009. Từ đó đến nay, qua nhiều lần điều chỉnh, bổ sung Bộ GD-ĐT đã ban hành đủ các văn bản pháp quy để làm cơ sở pháp lý cho các địa phương triển khai công tác kiểm định CLGD, cụ thể: Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT, ngày 23/11/2012 về việc ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và Quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Thông tư số 25/2014/TT-BGDĐT, ngày 7/8/2014 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non. Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng phối hợp với Bộ Tài chính ban hành Thông tư Liên tịch số 125/2014/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 27/8/2014 của Liên bộ GD-ĐT và Bộ Tài chính Hướng dẫn nội dung, mức chi cho hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên.

UBND tỉnh Gia Lai có Công văn số 3213/UBND-VX ngày 12/10/2009 về việc triển khai công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục, để tạo tiền đề và đẩy mạnh công tác kiểm định ở các địa phương; Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 8/6/2013 về việc Quy định định lượng một số tiêu chí trong Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

Công tác tổ chức nhân sự từ Bộ đến Sở, phòng giáo dục và đào tạo được xác định rõ bằng văn bản và đã được triển khai đồng bộ trên thực tế. Đội ngũ cán bộ làm công tác đánh giá ngoài ngày càng được bổ sung đầy đủ, làm việc có trách nhiệm.

Để triển khai hiệu quả hoạt động kiểm định chất lượng trên địa bàn tỉnh, căn cứ nội dung các văn bản chỉ đạo và kế hoạch tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đầu mỗi năm học, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai ở các đơn vị trường trung học phổ thông (THPT) thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo.

2. Công tác tổ chức tập huấn

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, từ cuối năm 2009, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác tổ chức tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá (TĐG) cho đội ngũ cốt cán của các phòng giáo dục và đào tạo, các trường THPT. Các phòng giáo dục và đào tạo tiếp tục triển khai tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc.

Thực hiện yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo đã cử 5 đoàn công tác gồm 96 người là cán bộ quản lý, chuyên viên Sở, lãnh đạo các trường THPT, trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX), phòng giáo dục và đào tạo, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tham gia các khóa tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ đánh giá ngoài (ĐGN) tại Huế, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Lạt và Đắk Lắk. Đây là đội ngũ cán bộ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận về nghiệp vụ đánh giá ngoài.

3. Hoạt động tự đánh giá của các CSGD

Công tác tự đánh giá đã được triển khai theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Các CSGD phổ thông, GDTX và mầm non đã tổ chức cho cán bộ, giáo viên nghiên cứu các văn bản của Bộ về công tác tự đánh giá, về các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục, thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu, lập kế hoạch tự đánh giá, tổ chức tự đánh giá và hoàn thiện báo cáo tự đánh giá theo quy trình. Đến cuối năm học 2015-2016, có 757/836, tỷ lệ 90,5% cơ sở giáo dục hoàn thành tự đánh giá.

4. Công tác đánh giá ngoài

Tính đến hết năm 2014, số lượng cán bộ đánh giá ngoài đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo tập huấn và cấp giấy chứng nhận là 96 người, trong đó mầm non: 33, phổ thông và GDTX 63 người. Số lượng và chất lượng cán bộ đánh giá ngoài đủ đáp ứng được yêu cầu đánh giá ngoài các CSGD trên địa bàn tỉnh. Từ 2009 đến nay, công tác kiểm định chất lượng giáo dục nói chung, đánh giá ngoài nói riêng được triển khai đồng bộ ở các bậc học, cấp học, kết quả cụ thể như sau:

Bậc/cấp học	Số CSGD	Đã TĐG	Tỷ lệ %	Đã ĐGN	Tỷ lệ %
Mầm non	260	234	90	91	35
Tiểu học	277	249	89,9	62	22,38
THCS	238	229	96,2	60	25,2
THPT	46	39	84,7	22	47,8
TTGDTX	16	5	31,2	2	12,5
Cộng	837	756	90,3%	237	28,3

Như vậy, tính đến thời điểm tháng 5/2016, công tác tự đánh giá đạt 90,3%, thấp hơn 4,7%, đánh giá ngoài đạt 28,3%, cao hơn 0,6% so với cả nước.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những hạn chế, tồn tại

1.1. Về công tác quản lý, tổ chức, chỉ đạo

- Tiến độ và chất lượng công tác tổ chức, chỉ đạo hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài thời gian đầu khi mới triển khai còn chậm, hiệu quả còn thấp. Công tác tổ chức, nhân sự thực hiện công tác đánh giá ngoài được bổ sung qua nhiều đợt tập huấn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hoạt động chưa đều tay. Ở các phòng giáo dục và đào tạo, cán bộ phụ trách công tác Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục được phân công kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực công tác khác nhau, khó có thể tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm định. Tại một số đơn vị, cán bộ, giáo viên phụ trách công tác kiểm định thường không ổn định do thay đổi, chuyển đổi vị trí công tác, cho nên việc theo dõi, đôn đốc hoạt động kiểm định của đơn vị chưa đảm bảo liên tục và đồng bộ.

- Văn bản pháp lý của Bộ Giáo dục - Đào tạo quy định, hướng dẫn cho công tác kiểm định thay đổi, bổ sung nhiều lần làm cho việc định hướng, chỉ đạo triển khai thực hiện ở các cơ sở giáo dục thiếu tính ổn định.

- Kế hoạch tổ chức chỉ đạo của một số đơn vị chưa đầy đủ về nội dung, thiếu tính khoa học nên việc triển khai ở các cơ sở giáo dục không đồng bộ, cụ thể :

+ Nhiều kế hoạch tự đánh giá thực hiện sơ sài về hình thức lẫn nội dung, mang tính chất đối phó;

+ Nội dung, cấu trúc của các báo cáo còn chưa phù hợp với các văn bản quy định. Kế hoạch cải tiến chất lượng chưa có tính khả thi cao.

- Một số đơn vị chỉ mới dừng ở mức triển khai kế hoạch chỉ đạo của cơ quan chủ quản, chưa thật sự quan tâm đầu tư đầy đủ cho công tác này, cụ thể là chỉ tổ chức thu nhận, lưu giữ hồ sơ của các cơ sở giáo dục, thiếu thao tác kiểm tra, nhận xét, góp ý đánh giá về hồ sơ tự đánh giá của các cơ sở giáo dục.

1.2. Việc triển khai công tác đảm bảo chất lượng giáo dục ở các cơ sở giáo dục (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, GDTX)

- Hạn chế lớn nhất là khâu kỹ thuật thực hiện báo cáo tự đánh giá: Một số trường còn gặp khó khăn, lúng túng trong việc viết phiếu đánh giá tiêu chí (mô tả hiện trạng, kế hoạch cải tiến chất lượng). Lập báo cáo tự đánh giá không đúng theo cấu trúc quy định của Bộ. Nhiều báo cáo còn thiếu chú ý đến tính khoa học nên sai nhiều về chính tả, ngữ pháp, diễn đạt. Có báo cáo tự đánh giá thực hiện thao tác mô tả quá đơn giản, hầu như chỉ sao chép lại nội dung các tiêu chí của Bộ Giáo dục - Đào tạo hoặc tham khảo và sao chép gần như nguyên văn báo cáo của đơn vị khác. Một hạn chế khác trong quá trình lập báo cáo là việc rút ra điểm mạnh, điểm yếu của các tiêu chí, do báo cáo được hình thành từ nhiều nhóm, tổ công tác khác nhau lại thiếu sự phối hợp, đánh giá tập trung thống nhất nên đã xảy ra tình trạng nhận định không đồng bộ, thậm chí mâu thuẫn nhau khi đánh giá một vấn đề.

- Tại một số đơn vị việc tìm kiếm thông tin minh chứng gặp khó khăn do công tác văn thư lưu trữ chưa khoa học. Việc sử dụng, sắp xếp, bố trí thông tin minh chứng của báo cáo tự đánh giá chưa phù hợp với yêu cầu của chỉ số, chưa đáp ứng yêu cầu khoa học của việc kiểm tra đánh giá ngoài. Một số trường còn quá máy móc và nguyên tắc trong việc tìm kiếm thông tin minh chứng để chứng minh cho các nội

dung mô tả. Nhận thức này cũng gây trở ngại cho việc xây dựng báo cáo tự đánh giá của đơn vị.

- Việc triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng được thực hiện ở mức khá (đạt mức 60%) do bị tác động bởi những yếu tố khách quan. Đặc biệt khó thực hiện là những kế hoạch cải tiến mà sự thay đổi chất lượng liên quan đến công tác nhân sự và cơ sở vật chất của nhà trường, do công tác bố trí nhân sự và cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục không thuộc thẩm quyền của các nhà trường.

2. Nguyên nhân

- Kiểm định chất lượng giáo dục là lĩnh vực công tác hoàn toàn mới cả về lý luận lẫn thực tiễn; sự mới mẻ đó tạo ra khó khăn trong nhận thức và tư tưởng của các bộ phận trực tiếp thực hiện công tác kiểm định.

- Sự thay đổi, bổ sung nhiều lần từ Bộ GD-ĐT ở các văn bản pháp lý về quy định, quy trình thực hiện công tác kiểm định dẫn đến sự thay đổi trong việc triển khai tại địa phương.

- Một bộ phận cán bộ, giáo viên chưa có nhận thức đúng đắn, rõ ràng về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

- Khả năng tiếp cận những vấn đề quá mới về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm định chất lượng giáo dục ở một số cán bộ, giáo viên còn hạn chế, nhất là khả năng sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục ở bậc học mầm non của một số lãnh đạo trường mầm non có tuổi đời đã lớn.

Phần thứ II

KẾ HOẠCH KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục, tăng cường công tác tự đánh giá, cải tiến nâng cao chất lượng dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao về hưởng thụ giáo dục của xã hội.

- Góp phần đẩy mạnh việc chuẩn hóa, hiện đại hóa các hoạt động: tổ chức và quản lý cơ sở giáo dục, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, tạo ra môi trường giáo dục tương đối đồng đều giữa các địa bàn, tạo cơ hội bình đẳng về điều kiện học tập cho mọi trẻ em ở các vùng kinh tế - xã hội khác nhau, rút dần khoảng cách chênh lệch về chất lượng giáo dục giữa các vùng trong tỉnh.

- Tự đánh giá, tự cải tiến chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục và đánh giá ngoài còn góp phần thực hiện mục tiêu đảm bảo trường ra trường, lớp ra lớp, xây dựng nhà trường hoàn chỉnh theo Điều lệ trường mầm non và trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên; tạo môi trường trường học thân thiện, học sinh tích cực,

giúp người học được học tập và rèn luyện tốt, phát triển toàn diện, trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Tạo động lực để các cơ sở giáo dục tăng cường việc huy động hợp pháp các nguồn lực xã hội cùng tham gia công tác giáo dục và đào tạo, thực hiện đúng quan điểm “giáo dục là sự nghiệp của toàn dân”

2. Mục tiêu cụ thể

Từ năm 2016 đến năm 2020

- Công tác tự đánh giá: 100% cơ sở giáo dục hoàn thành công tác tự đánh giá, trong đó cơ sở giáo dục mầm non thực hiện tự đánh giá trên phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thực hiện tự đánh giá trên phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục nếu có yêu cầu hoặc được Bộ Giáo dục – Đào tạo trang bị.

- Công tác đánh giá ngoài: Cả tỉnh có 457 cơ sở giáo dục (tỷ lệ 81,45% số cơ sở giáo dục) được tổ chức đánh giá ngoài để công nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, (trong đó có 67 cơ sở được kiểm tra đánh giá ở chu kỳ 2) cụ thể:

Bậc học, cấp học	Số cơ sở đã đánh giá ngoài (Tính đến 31/5/2016)	Đăng ký đánh giá ngoài giai đoạn 2016-2020	Tổng số CSGD đến năm 2020	Tỷ lệ % cơ sở được đánh giá ngoài
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Mầm non	91	129 (chu kỳ 2: 23)	270	72,96%
Tiểu học	62	149 (chu kỳ 2: 6)	292	70,2%
THCS	60	121 (chu kỳ 2: 15)	223	74,4%
THPT	22	45 (chu kỳ 2: 23)	50	88%
GDTX	02	13	17	88,2%
Cộng	237 (28,3%)	457(chu kỳ 2: 67)	852	73,59%

Ghi chú : Tỷ lệ (cột 5) = Cột 2+3 (đã trừ số cơ sở giáo dục đánh giá chu kỳ 2)/ cột 4 (Danh sách cơ sở giáo dục đăng ký đánh giá ngoài giai đoạn 2016-2020 theo phụ lục đính kèm)

II. GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục

Tiếp tục phổ biến về hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nhằm tăng cường nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên hiểu rõ mục đích, mục tiêu và ý nghĩa của công tác kiểm định CLGD. Tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong công tác kiểm định CLGD, tự nguyện, tự giác tham gia tự đánh giá, đăng ký đánh giá ngoài và có quyết tâm, có biện pháp, tận tâm trong việc thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng để nâng cao chất lượng dạy học – giáo dục của từng đơn vị.

2. Củng cố, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra việc thực hiện kiểm định chất lượng từ các cơ sở giáo dục

Các cấp quản lý từ cơ sở giáo dục, phòng giáo dục - đào tạo, Sở Giáo dục - Đào tạo nâng cao trách nhiệm trong việc hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo, kiểm tra các cơ sở giáo dục trong quá trình thực hiện việc tự đánh giá nhằm giúp cơ sở giáo dục xây dựng báo cáo tự đánh giá và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng có hiệu quả thiết thực.

3. Nâng cao chất lượng công tác tự đánh giá ở cơ sở giáo dục

- Hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo gửi những báo cáo tự đánh giá có chất lượng về mặt nội dung, có kế hoạch cải tiến chất lượng đảm bảo tính khả thi về cho các trường THPT trực thuộc, trung tâm GDTX, trung tâm dạy nghề - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp (gọi chung trung tâm GDTX), phòng giáo dục - đào tạo tham khảo nhằm rút kinh nghiệm để bổ sung, điều chỉnh trong công tác xây dựng báo cáo tự đánh giá của đơn vị; tăng cường phát huy khả năng tư vấn, hỗ trợ của các thành viên Đánh giá ngoài trong quá trình cơ sở giáo dục thực hiện công tác tự đánh giá và xây dựng các biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục.

- Sở Giáo dục - Đào tạo không tiếp nhận các báo cáo tự đánh giá thiếu chất lượng (không đúng thể thức, nội dung báo cáo tự đánh giá không đúng thực chất theo mô tả, kế hoạch cải tiến chất lượng thiếu tính khả thi) của các cơ sở giáo dục để tổ chức đánh giá ngoài, nhằm tăng cường trách nhiệm quản lý, chỉ đạo của các cơ quan quản lý trực tiếp trong việc tổ chức tự đánh giá, lập báo cáo tự đánh giá của cơ sở giáo dục.

4. Nâng cao hiệu quả của công tác đánh giá ngoài

- Đầu mỗi năm học, căn cứ hướng dẫn và chỉ tiêu do Bộ GD-ĐT quy định, căn cứ vào Bảng danh sách CSGD đăng ký đánh giá ngoài giai đoạn từ 2016-2020, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch tổ chức đánh giá ngoài cụ thể theo từng tháng gửi đến các đơn vị trực thuộc, các trung tâm giáo dục thường xuyên, các phòng giáo dục và đào tạo biết để thực hiện.

- Phát huy tối đa trách nhiệm của các Đoàn đánh giá ngoài trên cơ sở: Đánh giá cơ sở giáo dục đảm bảo chính xác, thực chất theo các chỉ số, tiêu chí, tiêu chuẩn Bộ Giáo dục và Đào tạo đã quy định, nhằm giúp cơ sở giáo dục được đánh giá nhận thức rõ điểm mạnh, điều yếu trong từng tiêu chí, tiêu chuẩn để có kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp, thực hiện tốt kế hoạch cải tiến để từng bước nâng cao hiệu quả giáo dục, đào tạo của đơn vị.

- Các đơn vị chủ quản của cơ sở giáo dục có biện pháp hỗ trợ, theo dõi, kiểm tra, đánh giá tạo động lực thúc đẩy việc nâng cao năng lực quản lý, nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo dục ở các cơ sở giáo dục trực thuộc được đánh giá ngoài.

- Các đoàn Đánh giá ngoài có trách nhiệm tiếp tục giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện, hiệu quả đạt được từ các kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục đã được đánh giá ngoài trong thời gian của chu kỳ kiểm định theo hướng:

+ *Lực lượng kiểm tra*: Sở Giáo dục – Đào tạo lập đoàn kiểm tra (tối đa 03 người): Các thành viên là cán bộ đã tham gia đánh giá ngoài tại cơ sở giáo dục.

+ *Thời điểm kiểm tra*: Tối thiểu 02 năm và tối đa không quá 03 năm, sau thời điểm đánh giá ngoài.

+ *Quy trình và phương pháp kiểm tra*

* Yêu cầu cơ sở giáo dục báo cáo bằng văn bản: tình hình, kết quả thực hiện việc cải tiến ở các chỉ số, tiêu chí chưa đạt trong lần đánh giá đầu tiên (có xác nhận của cơ quan chủ quản).

* Nếu nội dung báo cáo không tường minh, thiếu cơ sở xác đáng, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra thực tế tại đơn vị. Cách kiểm tra: Sử dụng số liệu, minh chứng tại thời điểm kiểm tra để so sánh, đối chiếu với số liệu, minh chứng của thời điểm đánh giá ngoài (lưu ở báo cáo Tự đánh giá của cơ sở giáo dục) nhằm đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo việc cải tiến chất lượng của lãnh đạo nhà trường ở các chỉ số, tiêu chí nêu trên.

+ *Căn cứ để đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo của lãnh đạo cơ sở giáo dục trong việc thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng*:

* Các chỉ số định lượng tại thời điểm kiểm tra: Chỉ được bằng hoặc lớn hơn (số liệu) so với thời điểm đánh giá ngoài

* Các chỉ số định tính: Có minh chứng và hiệu quả thực tế bằng hoặc hơn so với thời điểm đánh giá ngoài.

+ *Phương hướng xử lý kết quả kiểm tra*

Căn cứ kết quả kiểm tra, xem xét tình hình cụ thể để điều chỉnh kết quả đánh giá ngoài (đánh giá lần 1) cho phù hợp. Nếu có sự thay đổi về cấp độ công nhận tiêu chuẩn chất lượng giáo dục thì áp dụng Điều 33 của TT 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ GD-ĐT (đối với cơ sở giáo dục phổ thông, GDTX) và Điều 24 của TT 25/2014/TT-BGDĐT ngày 7/8/2014 của Bộ GD-ĐT (đối với cơ sở giáo dục mầm non) về thu hồi giấy chứng nhận chất lượng giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm định chất lượng giáo dục cho các đơn vị trực thuộc, các trung tâm GDTX, các phòng giáo dục và đào tạo; tổ chức kiểm tra, đánh giá ngoài đối với các cơ sở giáo dục đăng ký đánh giá ngoài để công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

- Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, tham mưu đề xuất tổng kết, đánh giá công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo kế hoạch.

2. Các Trường THPT, TTGDTX

Thực hiện công tác tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài theo quy định.

3. Các phòng giáo dục – đào tạo

- Thực hiện việc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm định chất lượng giáo dục, đôn đốc, tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác tự đánh giá, đăng ký đánh giá ngoài của các cơ sở giáo dục trực thuộc.

- Báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện, tham mưu đề xuất tổng kết, đánh giá công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Các trường THPT, TTGDTX;
- Các phòng GD-ĐT;
- Lưu VT, KTQLCLGD.

GIÁM ĐỐC



Huyền Minh Thuận